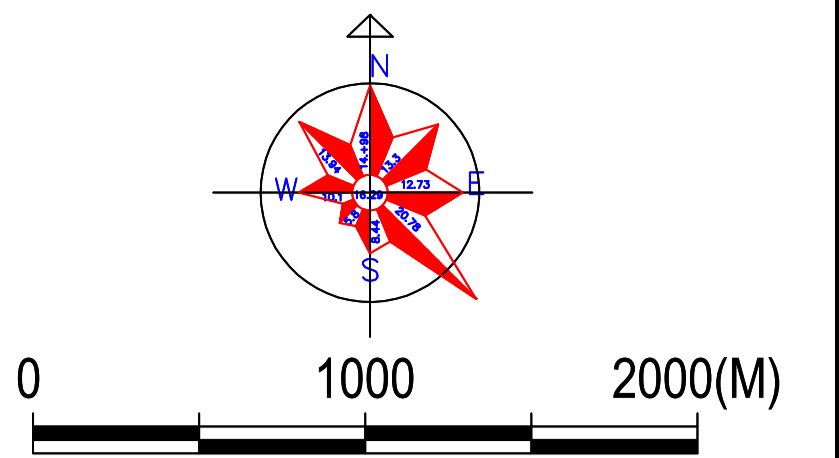


# ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG XÃ MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2035

## BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ PHÂN KHU CHỨC NĂNG

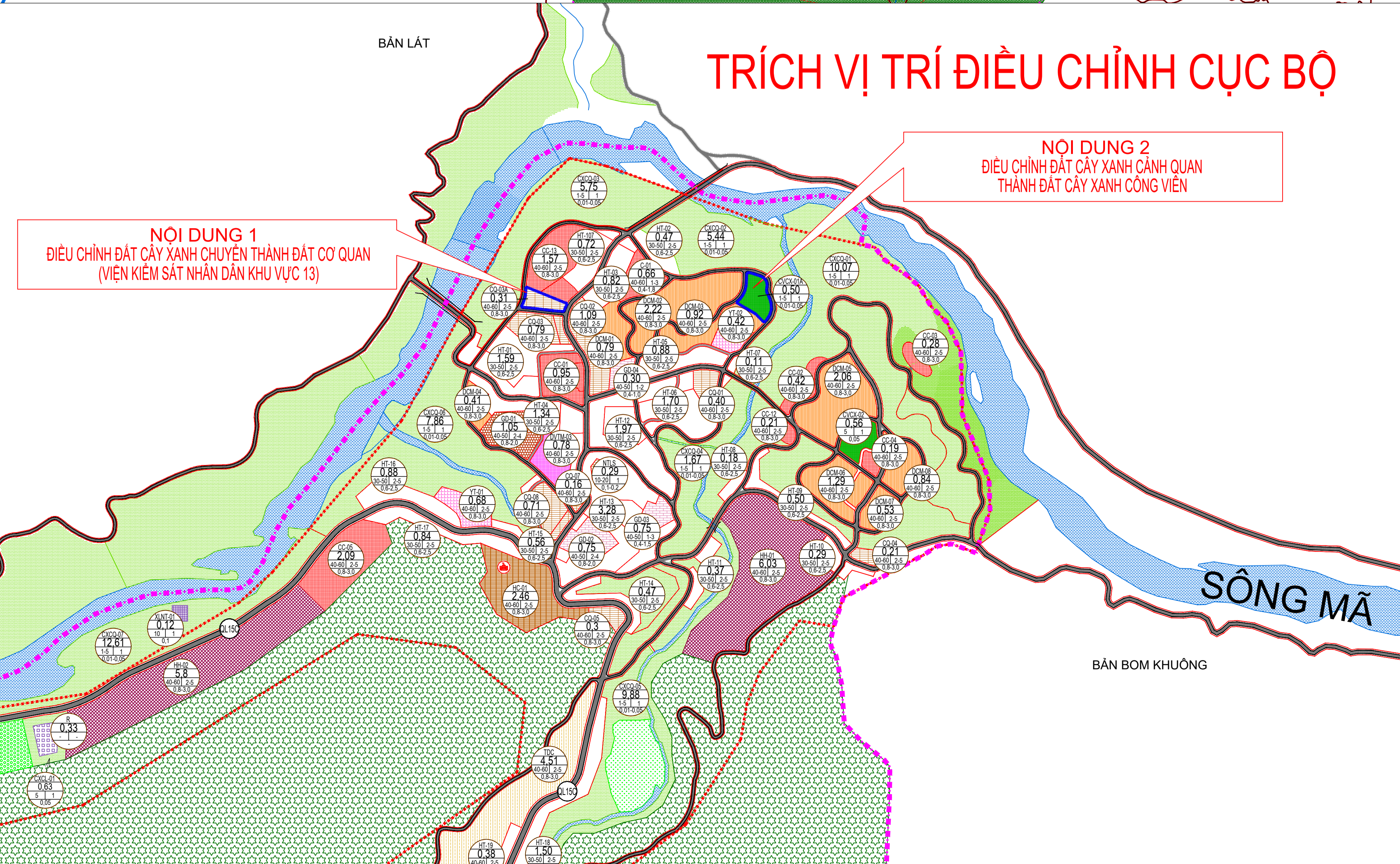
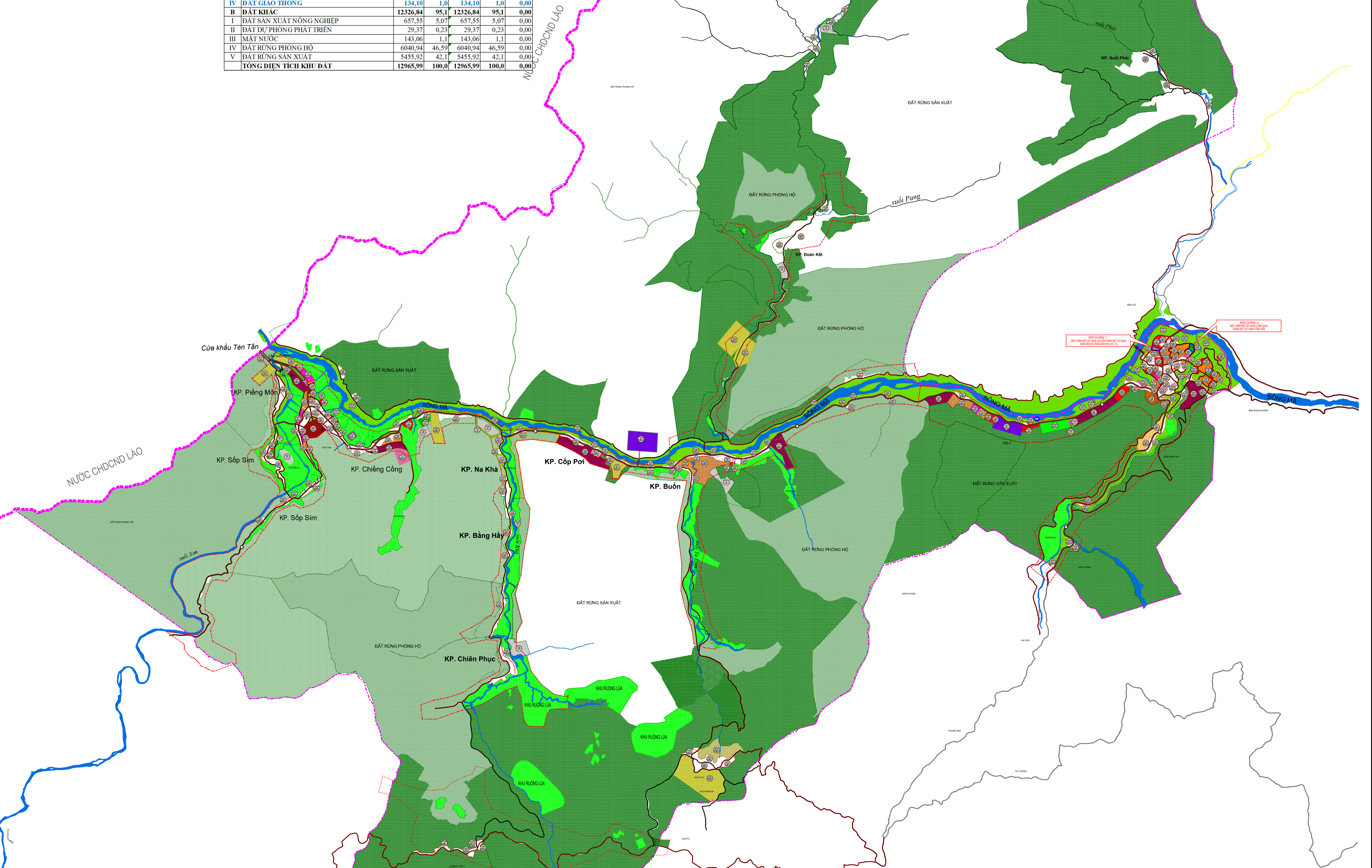
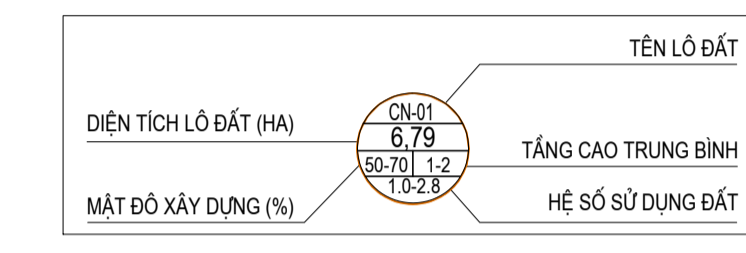


CHỮ THÍCH:

BẢNG SO SÁNH TỔNG HỢP SỬ DỤNG ĐẤT

STT	KÝ HIỆU	LOẠI ĐẤT
1	2025	ĐẤT HÀNH CHÍNH
2	2025	ĐẤT CÔNG CÔNG ĐƠN VỊ Ở
3	2025	ĐẤT CƠ QUAN, TRỤ SỞ DOANH NGHIỆP
4	2025	ĐẤT TRUNG TÂM GIÁO DỤC, PTH
5	2025	ĐẤT GIAO DỤC ĐỒ THỊ
6	2025	ĐẤT ĐI TỊCH, TÔN GIÁO, TÍN NGƯỠNG
7	2025	ĐẤT CÔNG TRÌNH VĂN HÓA
8	2025	ĐẤT CÔNG TRÌNH THỂ DỤC THỂ THAO
9	2025	ĐẤT Y TẾ
10	2025	ĐẤT CÔNG
11	2025	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
12	2025	ĐẤT HỖN HỢP (DV THƯƠNG MẠI, ĐẤT Ở, CÔNG CÔNG, CV CÂY XANH...)
13	2025	ĐẤT CÔNG NGHIỆP - TTCN
14	2025	ĐẤT QUẢNG TRƯỜNG
15	2025	ĐẤT CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI HTKT
16	2025	ĐẤT Ô HIỆN TRẠNG CẢI TẠO, XEN CỤ
17	2025	ĐẤT Ở TẠM ĐÌNH CỤ
18	2025	ĐẤT Ở PHÁT TRIỂN MỚI
19	2025	ĐẤT SINH THAI
20	2025	ĐẤT DU LỊCH
21	2025	ĐẤT KHUÔN VIÊN CÂY XANH CÔNG VIÊN
22	2025	ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN
23	2025	ĐẤT AN NINH, QUỐC PHÒNG
24	2025	ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT
25	2025	ĐẤT SX NÔNG NGHIỆP
26	2025	ĐẤT RỪNG MẮT NƯỚC
27	2025	ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
28	2025	ĐẤT NGHĨA TRẠNG TẬP TRUNG
29	2025	ĐẤT GIAO THÔNG
30	2025	NHÀ MÁY NƯỚC
31	2025	KHU XỬ LÝ NƯỚC THẢI
32	2025	RANH GIỚI XÃ
33	2025	RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
34	2025	PHẠM VI ĐƠN VỊ Ở

STT	LOẠI ĐẤT	Quy hoạch dự phê duyệt QP 2025 năm 2022		Quy hoạch điều chỉnh cục bộ		Tăng, giảm (ha)
		DIỆN TÍCH	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH	TỶ LỆ (%)	
A	ĐẤT XÂY DỰNG ĐỒ THỊ	639,15	4,9	639,15	4,9	0,00
I	ĐẤT ĐÀN DỰNG HIỆN TRẠNG	163,39	1,3	163,39	1,3	0,00
1.1	ĐẤT Ô HIỆN TRẠNG CẢI TẠO, XEN CỤ	136,89		136,89		0,00
1.2	ĐẤT HIỆN TRẠNG CÔNG CÔNG	15,30		15,30		0,00
1.3	ĐẤT GIAO THÔNG	21,20		21,20		0,00
II	ĐẤT ĐÀN DỰNG MỚI	33,18		33,18		0,00
2.1	ĐẤT ĐƠN VỊ Ở	13,34		13,34		0,00
2.2	ĐẤT CÔNG CÔNG	18,49	0,08	18,49	0,08	0,00
2.2.1	ĐẤT HÀNH CHÍNH, CƠ QUAN	3,74		3,74		0,00
-	ĐẤT HÀNH CHÍNH	1,68		1,68		0,00
-	ĐẤT CÔNG CÔNG, CƠ QUAN	2,06		2,06		0,00
2.2.3	ĐẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐỒ THỊ	1,09		1,09		0,00
2.2.4	ĐẤT CHỢ ĐỒ THỊ	0,66		0,66		0,00
2.2.5	ĐẤT TRAM Y TẾ	0,74		0,74		0,00
2.2.6	ĐẤT TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON	4,26		4,26		0,00
2.3	ĐẤT CÔNG VIÊN CÂY XANH ĐỒ THỊ	4,15	0,03	4,34	0,03	0,19
2.4	ĐẤT GIAO THÔNG	5,20		5,20		0,00
III	ĐẤT NGOẠI ĐÀN DỰNG	308,48	2,4	308,48	2,4	0,00
1	ĐẤT CÔNG CÔNG	27,28	0,21	27,28	0,21	0,00
1.1	ĐẤT HÀNH CHÍNH	12,72		12,72		0,00
1.2	ĐẤT CÔNG CÔNG, CƠ QUAN TRỤ SỞ DOANH NGHIỆP	12,44		12,75		0,31
1.3	ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CÔNG	2,09		2,09		0,00
2	ĐẤT TRƯỜNG THPT, ĐẠY NGHỀ	1,93	0,01	1,93	0,01	0,00
3	ĐẤT Y TẾ, BỆNH VIỆN	0,68	0,01	0,68	0,01	0,00
4	ĐẤT CÔNG TRÌNH HỖN HỢP (DV thương mại, Đất ở, công công)	56,04	0,28	56,04	0,28	0,00
5	ĐẤT CỤM CÔNG NGHIỆP - TTCN	15,00	0,12	15,00	0,12	0,00
	Đất hiện trạng CCN Mường Lát	5,00		5,00		0,00
	Đất hiện trạng lãnh doanh - TTCN Thanh	10,00		10,00		0,00
6	ĐẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI	3,41	0,03	3,41	0,03	0,00
7	ĐẤT ĐI TỊCH, TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO	12,08	0,09	12,08	0,09	0,00
8	ĐẤT DU LỊCH CÔNG ĐỒNG	3,10		3,10		0,00
9	ĐẤT QUẢN SỬ	53,12	0,41	53,12	0,41	0,00
10	ĐẤT CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI HẠ TẦNG KỸ THUẬT	21,93	0,17	21,93	0,17	0,00
10.1	ĐẤT BẾN XE	0,57		0,57		0,00
10.2	ĐẤT NHÀ MÁY CẤP NƯỚC	1,20		1,20		0,00
10.3	ĐẤT TRAM XỬ LÝ NƯỚC THẢI	0,24		0,24		0,00
10.4	TRAM TRUNG CHUYỂN KẾ	0,33		0,33		0,00
10.5	NGHĨA TRẠNG	19,59		19,59		0,00
11	ĐẤT CÂY XANH, ĐĐT	133,94	1,03	133,94	1,03	0,00
11.1	ĐẤT THỂ DỤC THỂ THAO	4,85		4,85		0,00
11.2	ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN	131,56		131,06		-0,50
11.3	ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY	2,38		2,38		0,00
IV	ĐẤT GIAO THÔNG	134,10	1,0	134,10	1,0	0,00
B	ĐẤT KHÁC	12326,84	95,1	12326,84	95,1	0,00
I	ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP	657,55	5,07	657,55	5,07	0,00
II	ĐẤT DU PHONG PHÁT TRIỂN	29,37	0,23	29,37	0,23	0,00
III	MẮT NƯỚC	143,06	1,1	143,06	1,1	0,00
IV	ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ	6040,94	46,59	6040,94	46,59	0,00
V	ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT	5455,92	42,1	5455,92	42,1	0,00
TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT		12965,99	100,0	12965,99	100,0	0,00



BẢNG SO SÁNH CÁC LÔ ĐẤT ĐIỀU CHỈNH

Lô Đất	Trước ĐCCB	Sau ĐCCB	Tăng, giảm
CVXC-01	0,31	0	-0,31
CVXC-1a	0	0,5	0,5
CQ-03a	0	0,31	0,31
CXCQ-02	5,94	5,44	-0,5
Tổng cộng			0

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:  
 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: .../QB-UBND NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH - TRÌNH DUYỆT:  
 SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA

BẢO CẢO THẨM ĐỊNH SỐ: .../SXD-QH NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2025

CHỦ ĐẦU TƯ:  
 ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG LÁT

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: .../TR-UBND NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2025

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:  
 ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG XÃ MƯỜNG LÁT TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2035

TÊN BẢN VẼ:  
**BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ PHÂN KHU CHỨC NĂNG**

BẢN VẼ: 05	A0	TỶ LỆ:	NGÀY: .../.../2025
THỂ HIỆN	KTS. LÊ ĐỨC AN		
CHỦ TRÌ:	KTS. PHỒ ĐỨC TÙNG		
CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN	KTS. PHÙNG QUỐC NAM		
KIỂM TRA	KTS. PHÙNG QUỐC NAM		
QUẢN LÝ KỸ THUẬT			
GIÁM ĐỐC	KS. NGUYỄN XUÂN PHÚC		

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PACICO  
 SỐ 04/109 NGUYỄN TỈNH, HẠC THANH, TỈNH THANH HÓA